TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HSST
Ngày 12 - 02 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuần, Bà Trương Thị Lệ Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Đình Phi Long - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, Tòa án nhân dân huyện Q đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/QĐXX-HS ngày 01 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **TRẦN THỊ B** - sinh năm 1972 tại C ; nơi cư trú: số nhà 05 tổ 1, khu phố H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; con ông Trần Minh T (đã chết) và bà Nguyễn Thị A - sinh năm 1952; có chồng Nguyễn Thanh C – sinh năm 1970 và 05 con (lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: không;

Về nhân thân:

- Ngày 22/7/1993, bị Toà án nhân dân huyện Q, tỉnh Đ xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 12/6/1998, bị Toà án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đ xử phạt 08 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 01/9/1999.

- Ngày 05/5/2015, bị Toà án nhân dân thị xã T tỉnh B xử phạt 06 tháng 05 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản"; hình phạt tù bằng thời hạn tạm giam nên được trả tự do tại phiên toà. Chấp hành xong bản án vào ngày 05/5/2015.

Bị bắt giam ngày 09/10/2017, tại ngoại ngày 27/10/2017 đến nay "có mặt".

2/ Họ và tên: **NGUYỄN HỒNG T** (T điếc) - sinh năm 1981 tại Đ ; nơi cư trú: số nhà 06 tổ 1, khu phố H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Đ ; quốc tịch: Việt Nam ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không ; nghề nghiệp: không ; trình độ học vấn: 02/12 ; con ông Nguyễn Hồng N (đã chết) và bà Lý Thị H - sinh năm 1957 ; có vợ Trần Kim H – sinh năm 1978 và 04 con (lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: không;

Về nhân thân:

- Năm 2006, bị Công an huyện Q ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản". Đã đóng xong hình thức phạt tiền tại kho bạc Nhà nước huyện Q.

- Năm 2011, bị Toà án nhân dân huyện Q xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 06/5/2011, chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam tỉnh Đ.

Bắt giam ngày 24/10/2017, tại ngoại ngày 30/10/2017 đến nay "có mặt".

3/ Họ và tên: **TRẦN THỊ MỸ Y** - sinh năm 1973 tại Đ; nơi cư trú: số nhà 34 tổ 1, khu phố H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; nghề nghiệp: bán bánh cam; trình độ học vấn: không biết chữ ; con ông Trần Ngọc T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1954; có chồng Bùi Duy T – sinh năm 1962 và 03 con (lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2001); tiền án; tiền sự: không; bắt giam ngày 08/10/2017, tại ngoại ngày 27/10/2017 đến nay "có mặt".

4/ Họ và tên: **PHẠM VĂN H** - sinh năm 1979 tại Đ; nơi cư trú: số 255 khóm 5, khu 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; con ông Phạm Văn N - sinh năm 1949 và bà Lê Thị T – sinh năm 1956; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bắt giam ngày 08/10/2017, tại ngoại ngày 06/12/2017 đến nay "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 08/10/2017, Trần Thị B, Trần Thị Mỹ Y và Trần Ngọc Sinh rủ nhau đến đồi Lăng Xi thuộc khu phố Hiệp Nhất, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Đ để đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức lắc "Tài - Xỉu". Trần Thị B, Trần Thị Mỹ Y và Trần Ngọc Sinh thống nhất sẽ cùng nhau làm cái để thắng thua với các con bạc khác. Khi đi, B chuẩn bị bộ dụng cụ đánh bạc gồm 01 chén bằng sành, 01 cái nắp bằng nhựa màu đen, 03 hột xí ngầu và 10.000.000 đồng; Y chuẩn bị ra 01 tấm bạt tài xỉu có ghi chữ "tài" và "xỉu" còn Sinh sẽ trực tiếp lắc đĩa phân định thắng thua với các

con bạc.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức chơi "lắc tài xỉu": Người làm cái cầm dụng cụ đánh bạc để lắc, sau đó những người đánh bạc sẽ đặt vào một trong hai cửa (tụ) hoặc cửa tài hoặc cửa xỉu ghi trên giấy bạt tài xỉu. Quy định xỉu là từ 3 đến 10 điểm, tài là từ 11 đến 18 điểm dựa vào tổng số nút mặt trên của hột xí ngầu, nếu ai đặt trúng sẽ thắng được toàn bộ số tiền đã đặt cược và ngược lại. Còn nếu ván nào có 03 hột xí ngầu giống điểm nhau thì người nào đặt trúng cửa thì sẽ được lấy lại tiền, người đặt cửa không trúng sẽ thua hết tiền cho người làm cái (ví dụ như ra 03 con 01 nút thì người đặt cửa xỉu sẽ huề tiền, người đặt cửa tài sẽ bị thua hết tiền).

B, Y, Sinh tụ tập và đánh bạc với các con bạc đến khoảng 15 giờ 30 phút thì nhóm B, Y, Sinh thua gần hết tiền. Y về lấy thêm 10.000.000 đồng và quay lại tiếp tục cùng B, Sinh chung tiền thắng thua với những người đánh bạc.

Đến khoảng 16 giờ 15 phút ngày 08/10/2017, Công an huyện Q phối hợp cùng Công an thị trấn Q bắt quả tang: Trần Thị Mỹ Y và Phạm Văn H đang đánh bạc ăn tiền trái phép. Riêng Trần Thị B, Nguyễn Hồng T, Trần Ngọc Sinh và một số đối tượng khác chạy thoát.

Quá trình bắt giữ, lực lượng Công an còn tạm giữ Trần Ngọc Hà và Nguyễn Văn Hiền để phục vụ điều tra. Khi bắt quả tang, Cơ quan công an thu giữ:

- Tiền mặt trên chiếu bạc số tiền 5.250.000 đồng (trong đó có 3.000.000 của Phạm Văn H ném ra).

- Tiền mặt trên người các đối tượng 3.780.000 đồng.

+ Thu giữ trên người Phạm Văn H số tiền 3.080.000 đồng.

+ Thu giữ trên người Trần Ngọc Hà số tiền 140.000 đồng.

+ Thu giữ trên người Nguyễn Văn Hiền số tiền 560.000 đồng.

- 01 bộ lắc tài xỉu gồm 01 chén bằng sành, 01 cái nắp bằng nhựa màu đen và ba hột xí ngầu, 01 tấm bạt có ghi chữ tài xỉu.

- 03 điện thoại di động các loại.

Đến ngày 09/10/2017 thì Trần Thị B và ngày 24/10/2017 Nguyễn Hồng T lần lượt đến Công an huyện Q để đầu thú.

Căn cứ khoản 3, Điều 1 của Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 248 và Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì tổng số tiền mà Trần Thị B, Trần Thị Mỹ Y, Phạm Văn H và Nguyễn Hồng T tham gia đánh bạc là 8.330.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Thị B, Trần Thị Mỹ Y, Phạm Văn H và Nguyễn Hồng T, đã khai nhận mọi hành vi phạm tội của bản thân như sau: Khi tham gia đánh bạc, B và Y mỗi người dùng 10.000.000đ vào việc đánh bạc; H đem theo 5.880.000 đồng để đánh bạc và thắng được 200.000 đồng; T mang theo số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc và thua hết 400.000 đồng, còn lại 600.000 đồng trên đường bỏ chạy T đã làm rơi mất.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 23/01/2018 của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Q đã truy tố các bị cáo Trần Thị B, Trần Thị Mỹ Y, Phạm Văn H và Nguyễn Hồng T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật hình sự xử phạt tiền các bị cáo như sau:

Trần Thị B từ 8.000.000đ đến 10.000.000đ.

Trần Thị Mỹ Y từ 6.000.000đ đến 8.000.000đ

Phạm Văn H, Nguyễn Hồng T mỗi bị cáo từ 5.000.000 đến 7.000.000đ

Các bị cáo Trần Thị B, Trần Thị Mỹ Y, Phạm Văn H và Nguyễn Hồng T thành khẩn nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Thị B, Trần Thị Mỹ Y, Phạm Văn H và Nguyễn Hồng T không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ để kết tội đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Thị B, Trần Thị Mỹ Y, Phạm Văn H và Nguyễn Hồng T đã khai nhận tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố các bị cáo nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 16 giờ 15 phút ngày 08/10/2017, tại khu vực đồi Lăng Xi thuộc khu phố Hiệp Nhất, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Đ, Trần Thị B, Trần Thị Mỹ Y, Phạm Văn H và Nguyễn Hồng T, đã có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi "lắc tài xỉu" với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 8.330.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo Trần Thị B, Trần Thị Mỹ Y, Phạm Văn H và Nguyễn Hồng T đã phạm tội "Đánh bạc"; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Xét thấy: Đánh bạc trái phép là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác nên pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo Trần Thị B, Trần Thị Mỹ Y, Phạm Văn H và Nguyễn Hồng T biết rõ điều này nhưng vì muốn tư

lợi và nhằm thức tước đoạt tài sản của nhau nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng về an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[3] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, vai trò của từng bị cáo như sau.

Bị cáo B, Y là người có vai trò nổi trội nhất thể hiện bằng việc các bị cáo vừa là người khởi xướng việc đánh bạc, chuẩn bị công cụ dùng vào việc đánh bạc, đồng thời các bị cáo cũng là người cầm cái ăn thua sát phạt với các con bạc khác. Hành vi của bị cáo B và Y là nguy hiểm ngang nhau và hơn các bị cáo còn lại nên pH chịu trách nhiệm nghiêm hơn so với các bị cáo còn lại.

Các bị cáo H, T là người trực tiếp thực hiện hành vi sát phạt thắng thua với bị cáo B, Y. Tuy nhiên, bị cáo H là người dùng số tiền vào việc đánh bạc lớn hơn so với các bị cáo T nên pH chịu hình phạt tương xứng.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy rằng:

Các bị cáo Trần Thị B, Nguyễn Hồng T là người có nhân thân xấu vì đã từng bị xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, các bị cáo pH nỗ lực tu dưỡng bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội nhưng ngược lại, các bị cáo vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật hình sự bằng hành vi đánh bạc. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử áp dụng hình phạt nghiêm để trừng trị các bị cáo Trần Thị B, Nguyễn Hồng T.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng thấy rằng các bị cáo Trần Thị B, Nguyễn Hồng T, Trần Thị Mỹ Y, Phạm Văn H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Trần Thị Mỹ Y, Phạm Văn H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Trần Thị B, Nguyễn Hồng T, Trần Thị Mỹ Y học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét thấy: các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính; không có tình tiết tăng nặng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; đồng thời nhân dịp tết cổ truyền của dân tộc đang đến gần và cũng để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật nên Hội đồng xét xử không cần thiết pH cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và hình phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo. Cụ thể như sau

Các bị cáo Trần Thị B, Nguyễn Hồng T cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ làm hình phạt chính và phạt tiền làm hình phạt bổ sung thì mới đủ nghiêm. Các bị cáo B, T đã bị tạm giam nên được đối trừ vào hình phạt chính (một ngày tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Do các bị cáo B, T không có nghề nghiệp ổn định và đã áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo B và T.

Các bị cáo Trần Thị Mỹ Y và5Phạm Văn H áp dụng hình phạt chính

là hình phạt tiền như đề xuất của Kiểm sát viên là phù hợp.

[5] Về biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

- Số tiền 8.330.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Tòa án tịch thủ sung quỹ nhà nước.

- 01 bộ lắc tài xỉu gồm 01 chén bằng sành, 01 cái nắp bằng nhựa màu đen và ba hột xí ngầu, 01 tấm bạt có ghi chữ tài xỉu: giá trị sử dụng không lớn nên căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Tòa án tịch thu tiêu hủy.

- 03 điện thoại di động các loại bao gồm: 01 điện thoại di động hiệu Masstel của anh Nguyễn Văn Hiền, 01 điện thoại di động hiệu Samsung của bị cáo Phạm Văn H, 01 điện thoại di động hiệu Nokia của bị cáo Trần Thị Mỹ Y. Xét thấy, quá trình điều tra không chứng minh được các bị cáo H, Y và anh Hiền đã sử dụng vào việc đánh bạc nên Công an đã trao trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp.

- Các đối tượng Trần Ngọc Hà, Nguyễn Văn Hiền: quá trình điều tra xác định Hà và Hiền không tham gia đánh bạc mà chỉ đứng xem. Vì vậy, Công an huyện Q đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Ngọc Hà và Nguyễn Văn Hiền về hành vi che dấu việc đánh bạc trái phép theo điểm b, khoản 3, Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP là đủ nghiêm.

- Đối tượng Trần Ngọc Sinh không có mặt tại địa phương, chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Các bị cáo Trần Thị B, Nguyễn Hồng T, Trần Thị Mỹ Y, Phạm Văn H pH chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật hình sự; các bị cáo Trần Thị Mỹ Y, Phạm Văn H được áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 46, Điều 30 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Trần Thị B, Nguyễn Hồng T bị áp dụng thêm Điều 31; khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a, c, đ khoản 2 điều 76 bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Thị B, Nguyễn Hồng T bị áp dụng thêm Điều 31 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Trần Thị B, Nguyễn Hồng T, Trần Thị Mỹ Y, Phạm Văn H phạm tội: "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Trần Thị B 01 (một) năm cải tạo không giam giữ được trừ thời gian bị tạm giam nên còn pH_6chấp hành 10 (mười) tháng 03 (ba)

ngày và số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ được trừ thời gian bị tạm giam nên còn pH chấp hành 09 (chín) tháng 09 (chín) ngày và số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Thời hạn cải tạo không giam giữ của các bị cáo B, T được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Đ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Trần Thị B, Nguyễn Hồng T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Đ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo B, T.

- Xử phạt bị cáo Trần Thị Mỹ Y số tiền 20.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn H số tiền 15.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong các khoản tiền phạt, hàng tháng các bị cáo Trần Thị B, Nguyễn Hồng T, Trần Thị Mỹ Y, Phạm Văn H còn pH chịu khoản tiền lãi đối với số tiền pH thi hành án theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 8.330.000 đồng (Biên lai thu tiền số 0002860 ngày 24/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q)

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ lắc tài xỉu gồm 01 chén bằng sành, 01 cái nắp bằng nhựa màu đen và ba hột xí ngầu, 01 tấm bạt có ghi chữ tài xỉu (Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2018).

Mỗi bị cáo Trần Thị B, Nguyễn Hồng T, Trần Thị Mỹ Y, Phạm Văn H pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Trần Thị B, Nguyễn Hồng T, Trần Thị Mỹ Y, Phạm Văn H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
TAND tỉnh Đ.
VKSND huyện Q.
Công an huyện Q.
Chi cục THA huyện Q.

Các bị cáo.
Lưu hồ sơ, VP.

LÊ XUÂN HÒA